

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2023 của huyện Đak Pơ

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ Nhân dân, triển khai có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh và của huyện.

b) Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ các cơ quan, góp phần cải thiện Chỉ số CCHC của huyện, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công, Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp huyện, Chỉ số đánh giá chuyển đổi số.

c) Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Công tác kiểm tra, rà soát và xử lý kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế – xã hội trên địa bàn huyện.

d) Triển khai đầy đủ, đồng bộ các quy định về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

đ) Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến người dân, doanh nghiệp; TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết

TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và thanh toán trực tuyến để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi trên các phương tiện khác nhau.

e) Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

g) Xác định công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là khâu then chốt để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Từ đó, tập trung bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và kỹ năng, tác phong làm việc và chuẩn mực đạo đức, thái độ trách nhiệm; tính kỷ cương, kỷ luật hành chính. Thực hiện bố trí công chức, viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

h) Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước (sau đây gọi là Nghị định số 130/2005/NĐ-CP), Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP (sau đây gọi là Nghị định số 117/2013/NĐ-CP) và đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

i) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Chính quyền điện tử, Chính quyền số góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã xác định được tầm quan trọng của CCHC, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

b) Các nội dung CCHC phải được thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

c) Kế thừa và phát huy những thành tích về CCHC đã đạt được trong thời gian vừa qua, chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng các giải pháp nhằm khắc phục những mặt hạn chế, yếu kém trong CCHC của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã nhằm đẩy mạnh CCHC năm 2023 và những năm tiếp theo.

d) Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật

- Thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục trong công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL; tăng cường tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL, bảo đảm tính minh bạch, tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện kịp thời, đúng tiến độ xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL; khắc phục tình trạng chậm trễ trong công tác xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL.

b) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật

- Triển khai kịp thời, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

- Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị – xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch các TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Bru điện huyện, UBND cấp xã trực tiếp nhận, giải quyết TTHC, công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện; kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết hồ sơ đến tổ chức, cá nhân.

b) Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC theo chỉ đạo của tỉnh; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị.

c) Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bru điện huyện, UBND cấp xã; thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có lỗi để xảy ra trễ hẹn, gây phiền hà cho công dân.

d) Tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC tại huyện, cấp xã.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC theo lộ trình quy định tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND huyện Đak Pơ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn huyện Đak Pơ.

e) Đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của Chính phủ; không để xảy ra tình trạng yêu cầu nộp bổ sung hồ sơ giấy đối với hồ sơ trực tuyến đã được gửi và ký số.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Tiếp tục rà soát, kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập; sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực theo tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng biên chế, đảm bảo số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao; tiếp tục triển khai công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định SỐ 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

d) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Thực hiện đầy đủ các quy định và nâng cao hiệu quả, hiệu lực về phân cấp quản lý do tỉnh ban hành; thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với các nhiệm vụ đã được phân cấp cho cấp xã và các đơn vị trực thuộc; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

4. Cải cách công vụ

a) Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm cho công chức, viên chức phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đúng người, đúng

việc ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của tỉnh về vị trí việc làm, biên chế công chức, viên chức đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức,... bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của huyện.

c) Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm; thực hiện bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, bảo đảm không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả theo nội dung chương trình đã được sửa đổi, bổ sung; tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đi đào tạo, bồi dưỡng để đạt chuẩn theo quy định.

d) Nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu cải cách nền hành chính theo hướng phục vụ. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quán triệt thực hiện nghiêm đạo đức công vụ, nghiêm cấm mọi hành vi sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân và tổ chức; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

đ) Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, lượng hóa các tiêu chí đánh giá; đúng quy định, quy trình bổ nhiệm lãnh đạo các cơ quan, đơn vị của huyện theo tiêu chuẩn, điều kiện, chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định của Chính phủ.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước (sau đây gọi là Nghị định số 117/2013/NĐ-CP).

b) Tiếp tục triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP.

- Tiếp tục thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/12/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị trong huyện đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

a) Từng bước hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước trên địa bàn huyện và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển Chính phủ số và Chính quyền số các cấp theo quy định, hướng dẫn của tỉnh; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng; góp phần duy trì và nâng xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin.

b) Tiếp tục triển khai các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, gắn kết với CCHC nhằm phục vụ đắc lực cho hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.

c) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện sử dụng thư điện tử công vụ trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định. Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

d) Tăng cường phổ biến, tuyên truyền, triển khai các giải pháp, khuyến khích tổ chức, người dân thực hiện các TTHC theo hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích (BCCI); đồng thời phối hợp mạng lưới bưu chính, viễn thông để hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; phối hợp với Bưu điện huyện nâng cao vai trò, trách nhiệm của Bưu điện huyện trong việc thực hiện trả kết quả giải quyết TTHC được trao tận tay người dân như yêu cầu dịch vụ đặt ra.

đ) Tăng cường ứng dụng mạng xã hội (như zalo, facebook) để giúp công dân, doanh nghiệp có thêm kênh thông tin giao tiếp với chính quyền các cấp, thực hiện các TTHC; sử dụng các biện pháp đa dạng để công khai các thông tin theo quy định như: Phản ánh kiến nghị; tài liệu quy hoạch; thông tin tuyển dụng... nhằm phục vụ thông tin tốt hơn cho người dân, giúp quá trình giải quyết thủ tục hành chính được thuận tiện hơn.

e) Tiếp tục duy trì, tăng cường sử dụng có hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh. Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định của pháp luật lên Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện, các xã, thị trấn.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC.

b) Tăng cường năng lực chỉ đạo, điều hành gắn với đẩy mạnh tham mưu, tổng hợp, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

c) Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, lấy ý kiến của người dân, tổ chức về kết quả CCHC. Triển khai xác định và công bố Chỉ số CCHC của UBND cấp huyện, cấp xã.

d) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND cấp xã. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND cấp xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

đ) Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, chú trọng việc phối hợp và sử dụng các phương tiện truyền thông trong việc tuyên truyền, phổ biến về các chương trình CCHC của tỉnh, của huyện nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả.

e) Tăng cường năng lực công chức chuyên trách CCHC. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, cách thức giao tiếp với tổ

chức, công dân và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên bưu điện thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa.

g) Tăng cường hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC cho đội ngũ công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.

h) Phát huy nhân rộng các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp, cách làm hay trong công tác CCHC trên địa bàn huyện.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và UBND xã, thị trấn

a) Chủ động xây dựng kế hoạch CCHC năm 2023 của cơ quan, đơn vị mình; tổ chức thực hiện các nội dung CCHC của kế hoạch này; tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2023 của cơ quan, đơn vị mình; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm thực hiện CCHC trong năm 2023 của cơ quan, đơn vị; tập trung đối với các nhiệm vụ trọng tâm theo sự chỉ đạo của UBND huyện.

b) Tổ chức tuyên truyền, quán triệt trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức về các nội dung CCHC của huyện.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về việc tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

d) Đưa kết quả thực hiện Kế hoạch vào nội dung xác định trách nhiệm trong thực thi công vụ của người đứng đầu và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng hằng năm của cơ quan, đơn vị.

đ) Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này tiến hành triển khai thực hiện đúng thời hạn *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*.

2. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo công tác CCHC định kỳ Quý I, 6 tháng đầu năm, Quý III, năm về UBND huyện *(qua Phòng Nội vụ)* để tổng hợp xây dựng báo cáo của UBND huyện (thời gian gửi báo cáo thực hiện theo văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ).

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Phụ lục của Kế hoạch này báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép nội dung vào báo cáo định kỳ) qua Phòng Nội vụ để tổng hợp.

3. Trách nhiệm của Phòng Nội vụ

Làm đầu mối theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch nhằm cải thiện thứ hạng từng tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC và định kỳ hằng quý tổng hợp, lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch này vào báo cáo CCHC để báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

4. Kinh phí

Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối chi từ nguồn kinh phí giao khoán trong dự toán ngân sách năm 2022 do UBND huyện giao cho cơ quan, đơn vị.

Đối với các nhiệm vụ trọng tâm của một số cơ quan, đơn vị, giao Phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị bố trí ngân sách thực hiện theo quy định của trung ương, của tỉnh về mức chi, các nội dung chi công tác CCHC.

Trên đây là kế hoạch CCHC năm 2023 của huyện Đak Pơ, yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh các nhiệm vụ mới theo chỉ đạo của của tỉnh hoặc có bất cập, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện thì các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai;
- TT.Huyện ủy;
- TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- Bưu điện huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thị Thương

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023 CỦA HUYỆN ĐAK PƠ
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /12/2022 của UBND huyện)

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
I	Cải cách thể chế (Phòng Tư pháp)							
1	Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản QPPL; Công tác kiểm tra, rà soát và xử lý kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương.	1. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.	Ban hành kế hoạch triển khai công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2023.	Kế hoạch	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trước ngày 31/12/2022	
			Thực hiện bảo đảm nội dung của kế hoạch; kiểm tra, xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL theo đúng quy định (nếu có).	- Báo cáo - Các văn bản			Thường xuyên trong năm 2023	
			Báo cáo công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL theo đúng quy định.	Báo cáo			Từ ngày 31/12/2023 đến ngày 04/01/2024	
			Cập nhật, đăng tải đầy đủ, kịp thời văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành trên Trang thông tin điện tử của huyện.	Các văn bản QPPL đang còn hiệu lực			Thường xuyên trong năm 2023	
2	Triển khai thực hiện đạt 100% Kế hoạch.	2. Triển khai đầy đủ, đồng bộ các quy định về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023.	Kế hoạch	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong quý I/2023	
			Văn bản về thu thập thông tin tình hình thi hành pháp luật; Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động kiểm tra; Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.	- Các văn bản - Báo cáo			Trong năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí	
		quyền.	Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật đúng thời gian theo quy định.	Báo cáo			Trong Quý IV năm 2023		
			Ban hành văn bản hướng dẫn, đơn đốc xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật kịp thời.	Các văn bản			Thường xuyên trong năm 2023		
II	Cải cách thủ tục hành chính (Văn phòng HĐND và UBND huyện)								
3	Ban hành kế hoạch kịp thời.	3. Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023.	Xây dựng dự thảo Quyết định ban hành kế hoạch Kiểm soát TTHC	Quyết định	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trước ngày 20/01/2023		
4	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	4. Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện kiểm soát TTHC.	Báo cáo kết quả thực hiện kiểm soát TTHC đúng thời gian theo quy định.	Báo cáo	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ hàng quý, năm		
5	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	5. Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2023 và tổ chức thực hiện.	Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC.	Kế hoạch	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Trước tháng 01/2023		

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			- Có văn bản rà soát TTHC năm 2023 của huyện. - Hoàn thiện báo cáo kết quả đánh giá, rà soát TTHC trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, thay thế kịp thời cho phù hợp với quy định và thực tiễn tại địa phương.	-Văn bản triển khai - Báo cáo	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong Quý IV/2023	
6	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	6. Tổ chức thực hiện đúng quy định việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, cấp xã và tất cả các phản ánh, kiến nghị đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.	Báo cáo số lượng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.	Báo cáo	Văn phòng HĐND & UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ hàng quý, năm	
7	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	7. Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Bưu điện huyện, UBND các xã, thị trấn; công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của huyện.	Báo cáo kết quả công khai TTHC theo quy định.	Báo cáo	Văn phòng HĐND & UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ hàng quý, năm	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
8	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	8. Chỉ đạo cập nhật đầy đủ thông tin, địa chỉ, số điện thoại của người giao dịch hồ sơ hành chính để phục vụ cho việc điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số CCHC.	Ban hành văn bản chỉ đạo kịp thời.	Văn bản triển khai	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong Quý I/2023	
III Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước (Phòng Nội vụ)								
9	Khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.	9. Tiếp tục ban hành các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.	UBND huyện ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, chuyên môn thuộc huyện	Sau khi có thông tư, hướng dẫn của cơ quan chủ quản và cơ quan cấp trên	
10	Giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2022.	10. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP.	Rà soát, xác định đối tượng tinh giản biên chế theo đúng quy định.	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
11	Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước	11. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị được cấp trên giao.	Các cơ quan, đơn vị chủ động nghiên cứu, theo dõi các văn bản hướng dẫn, triển khai của tỉnh để kịp thời tham mưu, đề xuất UBND huyện triển khai thực hiện.	Quyết định phân cấp	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ	Trong năm 2023	
IV Cải cách công vụ (Phòng Nội vụ)								
12	Chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức được đảm bảo	12. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức,...	Thực hiện đúng theo các quy định của Đảng và Nhà nước	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên trong năm	
13	Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.	13. Ban hành Kế hoạch đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023. Tập trung nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã.	Kế hoạch đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong tháng 12/2022	
			Triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong Quý IV năm 2023	
14	Vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý được phê duyệt.	14. Tiếp tục hoàn thiện các nội dung về vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Nghị định	Hoàn thiện và ban hành quyết định vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP.	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2023	

[illegible]

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
17	Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.	17. Tổng hợp từ các đơn vị kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2022 theo quy định.	Báo cáo tình hình thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2022 theo quy định.	Báo cáo	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trước 31/01/2023	
		18. Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.	Quyết định giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và các văn bản giao tự chủ tài chính.	- Quyết định - Văn bản	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trước 30/6/2023	
18	Nâng cao chất lượng, hiệu quả tình hình quản lý sử dụng tài sản công tại đơn vị.	19. Thực hiện báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công năm 2022 tại đơn vị.	Báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công năm 2022 theo quy định.	Báo cáo	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Trước ngày 31/01/2023	
VI	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số (Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND huyện)							
19	Hoàn thiện môi trường pháp lý.	20. Rà soát, đề nghị cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý của tỉnh hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính phủ số và Chính quyền số các cấp theo quy định.	Tiếp tục rà soát, đề nghị cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý của tỉnh hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính phủ số và Chính quyền số các cấp theo quy định.	Báo cáo định kỳ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số của huyện hằng năm	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị có liên quan		Năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		21. Triển khai thực hiện các quy định về định danh và xác thực điện tử theo hướng dẫn của cấp thẩm quyền để phổ cập danh tính số.	- Triển khai Quyết định của UBND tỉnh về ban hành mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai. - Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số. - Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số.	Báo cáo định kỳ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số của huyện hằng năm	Phòng Văn hóa và Thông tin; Công an huyện; Các đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn; Bưu điện huyện	Năm 2023	
		22. Triển khai các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.	Tuyên truyền, triển khai các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.	Báo cáo định kỳ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số của tỉnh hằng năm	Chi cục Thuế khu vực An Khê - Đak Pơ – Kong Chro; Phòng Tài chính – Kế hoạch; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện; các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023	
20	Phát triển hạ tầng số.	23. Phát triển hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của tỉnh.	- Triển khai Kế thực hiện chuyển đổi IPV6 trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025 theo hướng dẫn của tỉnh. - Duy trì, nâng cấp hệ thống mạng diện rộng (WAN) theo hướng dẫn của tỉnh.	Hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn		Năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		24. Phát triển hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại huyện.	Tiếp tục triển khai, xây dựng các hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại huyện theo hướng dẫn của tỉnh	Hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn		Năm 2023	
21	Phát triển nền tảng và hệ thống số.	25. Xây dựng, phát triển Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính phủ số.	Tiếp tục duy trì, cung cấp việc sử dụng ứng dụng Zalo để triển khai phục vụ công dân, tổ chức tra cứu, theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ; đánh giá mức độ hài lòng khi giao dịch với các cơ quan hành chính; gửi phản ánh, kiến nghị qua Zalo; công khai các thông tin công dân, tổ chức quan tâm; tuyên truyền các chủ trương, chính sách... đến công dân, tổ chức; đồng thời tiếp tục nghiên cứu phát triển trên các nền tảng ứng dụng khác.	Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn		Năm 2023	
22	Phát triển dữ liệu số.	26. Phối hợp xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện.	Cung cấp các dữ liệu chuyên ngành do huyện công bố, cấp phép để phục vụ xây dựng kho lưu trữ dữ liệu điện tử công dân.	Dữ liệu chuyên ngành do huyện công bố, cấp phép để phục vụ xây dựng kho dữ liệu lưu trữ dữ liệu điện tử công dân	Phòng Văn hóa và Thông tin; Phòng Nội vụ; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn		Năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
23	Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ.	27. Thực hiện kết nối, liên thông Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.	Thực hiện kết nối, liên thông Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.	Kết nối, liên thông Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Năm 2023	
		28. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.	- Phối hợp nâng cấp Phần mềm một cửa điện tử và tích hợp công dịch vụ công; - Tiếp tục chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Nội vụ.	Năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		29. Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.	Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.	80% hồ sơ côngviệc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023	
		30. Triển khai sử dụng các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước	Tiếp tục tăng cường sử dụng các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; một cửa điện tử; họp trực tuyến qua phần mềm của tỉnh như: https://emeeting.gialai.gov.vn và các phần mềm khác.	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		31. Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử theo hướng dẫn của tỉnh.	Ứng dụng các công nghệ số mới trong triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử theo hướng dẫn của tỉnh.	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023	
		32. Phối hợp hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Cổng tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025 theo hướng dẫn của tỉnh.	Phối hợp hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Cổng tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025 theo hướng dẫn của tỉnh.	Phối hợp hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Cổng tham vấn điện tử.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
24	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.	33. Phối hợp triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước theo hướng dẫn của tỉnh.	- Phối hợp triển khai hệ thống Chat bot phục vụ trả lời tự động TTHC tích hợp tạo để tự động trả lời, giải đáp các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp về thông tin dịch vụ công tại tỉnh Gia Lai. Qua đó giảm bớt sự hỗ trợ trực tiếp từ con người, giảm thiểu chi phí, góp phần đáp ứng nhu cầu tương tác giữa người dân đối với chính quyền tỉnh, đẩy mạnh hiệu quả ứng dụng CNTT trong lĩnh vực hành chính công. Đồng thời giúp cho thông tin trở nên minh bạch và dễ tiếp cận hơn đối với tổ chức, người dân. - Tiếp tục duy trì, cung cấp việc sử dụng ứng dụng Zalo để triển khai phục vụ công dân, tổ chức.	Phối hợp triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.	Phòng Văn hóa và thông tin; Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn		Năm 2023	
		34. Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.	Phối hợp với các đơn vị, tổ chức tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.	Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tới tất cả người dân.	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn		Năm 2023	
		35. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương liên quan tăng cường tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC	Tham mưu UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo.	Công văn chỉ đạo của UBND huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; Bưu điện	Năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí	
		qua dịch vụ BCCI.				huyện; UBND các xã, thị trấn			
		36. Sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai Hệ thống Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Gia Lai.	Báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất giải pháp tăng cường hiệu quả triển khai.	Báo cáo do UBND huyện ban hành	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Tháng 3/2023		
			Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất giải pháp tăng cường hiệu quả triển khai.	Báo cáo do UBND huyện ban hành	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Tháng 9/2023		
VII	Công tác chỉ đạo, điều hành (Phòng Nội vụ)								
25	Hoàn thành 100% Kế hoạch tuyên truyền.	37. Tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023.	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Ban hành kế hoạch trước 31/12/2022		
			Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Lồng ghép trong báo cáo CCHC		
26	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	38. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác CCHC; gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua khen thưởng.	Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC.	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Theo quy định		

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
27	Kiểm tra từ 20% số cơ quan chuyên môn, 30% UBND cấp xã trở lên.	39. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát với nhiều hình thức: Kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất theo thẩm quyền. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan và UBND cấp xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.	Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2023.	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	- Ban hành Kế hoạch trong Quý I/2023	
			Báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo khắc phục, tồn tại, hạn chế sau kiểm tra.	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Lao động, TB&XH	Trong Quý III/2023	
28	Phấn đấu xây dựng, triển khai tối thiểu 01 sáng kiến, giải pháp, mô hình mới trong CCHC.	40. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến hoặc giải pháp, cách làm mới trong CCHC thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC chung của huyện.	Báo cáo	Quyết định, chỉ thị, kế hoạch và các văn bản khác	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ	Thường xuyên trong năm 2023	
29	Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.	41. Gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân và công tác thi đua, khen thưởng.	- Các cơ quan, đơn vị lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC là một trong các tiêu chí đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và bình xét thi đua – khen thưởng hằng năm nhằm nâng cao trách nhiệm cá nhân của từng cán bộ, công chức, viên chức và tạo động lực đổi mới, sáng tạo trong hoạt động công vụ.	Báo cáo	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ	Trong năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			- Trên cơ sở kết quả theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện CCHC trên địa bàn huyện của Phòng Nội vụ, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng xem xét không đề xuất thi đua – khen thưởng đối với những cá nhân, cơ quan, đơn vị còn để xảy ra nhiều tồn tại, hạn chế ảnh hưởng đến công tác CCHC của huyện nói chung, Chỉ số CCHC của huyện nói riêng.					